

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM SÁCH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2020/HS-ST

Ngày: 31/7/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH -TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Diệp.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Đạt và ông Vũ Văn Quảng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị La - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2020/HSST ngày 30/6/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2020/QĐXXST-HS ngày 14/7/2020 và quyết định hoãn phiên tòa số 12/2020/QĐHPTST-HS ngày 27/7/2020;

Nguyễn Mạnh H, sinh năm: 1995.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn ND, xã NH, huyện NS, tỉnh HD; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1968; Gia đình có 3 chị em, bị cáo là thứ ba. Tiền án, tiền sự: chưa.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 27 ngày 22/5/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Sách. Có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Bà Phạm Thị P, sinh năm 1965 (Đã chết).

*** Người đại diện hợp pháp của bị hại:**

+ Ông Phạm Đình Đ, sinh năm 1939 (bố đẻ bà P).

Trú tại: Thôn ĐĐ, xã AB, huyện NS, tỉnh HD.

+ Ông Hoàng Kim V, sinh năm 1960 (chồng bà P).

Trú tại: Thôn ĐĐ, xã AB, huyện NS, tỉnh HD.

+ Anh Hoàng Kim N, sinh năm 1985 (con bà P).

Trú tại: Thôn ĐĐ, xã AB, huyện NS, tỉnh HD.

+ Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1986 (con bà P).

Trú tại: Thị trấn NS, huyện NS, tỉnh HD.

Người đại diện theo ủy quyền của ông V, anh N, chị T:

Ông Phạm Đình Đ, sinh năm 1939; Trú tại: Thôn ĐĐ, xã AB, huyện NS, tỉnh HD. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

+ Ông Hoàng Kim S, sinh năm 1969

Trú tại: Thôn ĐĐ, xã AB, huyện NS, tỉnh HD. Có mặt tại phiên tòa.

+ Ông Vũ Đình C, sinh năm 1959.

Trú tại: Thôn ĐĐ, xã AB, huyện NS, tỉnh HD. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Mạnh H có giấy phép lái xe hạng A1 số 240131017517 do Sở giao thông vận tải Bắc Giang cấp ngày 01/8/2013, có giá trị không thời hạn. Tối ngày 08/4/2020, Nguyễn Mạnh H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 34K1 – 041.73 từ nhà ở thôn NĐ, xã NH, huyện ND, tỉnh HD. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi qua Ủy ban nhân dân xã AB (đây là đoạn đường thẳng được trải bê tông tương đối bằng phẳng, đường rộng 7m10, hai bên đường là phân lề đường gồm cỏ đất tiếp đến là ruộng nước và ruộng lúa của thôn AĐ, xã AB), H quan sát thấy một số người đang đi bộ trên đường (cùng chiều và ngược chiều đều có người đi bộ). Lúc này có bà Phạm Thị P, sinh năm 1965 cùng chồng là ông Hoàng Kim V; cùng trú tại: Thôn ĐĐ, xã AB, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương đang đi bộ ở phân đường bên phải cùng chiều (bà P đi phía ngoài còn ông V đi phía trong lề đường; khoảng cách giữa hai người là 30cm). Do không giảm tốc độ nên phần đầu xe và tay lái bên phải xe mô tô do H điều khiển đâm vào phần hông phía sau bà P làm bà P ngã xuống đường. Sau đó, H và ông V (chồng bà P) đưa bà P đến bệnh viện Việt Đức, Hà Nội cấp cứu và điều trị, đến ngày 10/4/2020 thì tử vong tại gia đình.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Lấy lối mở đi ra cánh đồng thôn AĐ nằm ở bên phải chiều đường làm chuẩn để tiến hành khám nghiệm hiện trường. Từ tâm lối mở đo thẳng dọc theo chiều đường về thôn ĐĐ 22m là đến tâm vùng máu nhỏ giọt, có kích thước 60cm x 5cm, tâm vùng máu đo vào mép đường phải là 1m00. Cách tâm vùng máu về phía thôn ĐĐ 95cm là đến đầu vết cà xước mặt đường có kích thước 80cm x 1cm đầu và cuối vết cách mép đường bên phải lần lượt là 2m20 và 2m05, vết có chiều Ủy ban nhân dân xã đi thôn ĐĐ. Cách đầu vết số 2 hướng đi thôn ĐĐ 01 mét là đến đầu vết cà xước mặt đường kích thước 1m00 x 0,5cm, đầu và cuối vết đo vào mép đường phải là 2m70 và 2m65, vết có chiều Ủy ban nhân dân xã đi thôn ĐĐ. Cách cuối vết số 3 về hướng thôn ĐĐ 95cm là đến đầu vết miết cao su mặt đường hướng Ủy ban nhân dân xã đi thôn ĐĐ, vết có kích thước là 65cm x 1,5cm, đầu và cuối vết cách mép đường bên phải lần lượt là 2m67 và 2m75. Cách đầu vết số 4 về thôn ĐĐ 70cm là đến đầu

vùng cào xước mặt đường có chiều Ủy ban nhân dân xã đi thôn ĐĐ, đầu và cuối vết cách mép đường bên phải là 2m00 và 2m10, vết có kích thước 6m x 13cm. Cách đầu vết số 5 về hướng thôn ĐĐ 1m20 là đến đầu vết miết cao su mặt đường, vết có chiều Ủy ban nhân dân xã đi thôn ĐĐ, vết có kích thước 60cm x 7cm, đầu và cuối vết cách mép đường bên phải lần lượt là 3m05 và 3m00. Cách đầu vết số 6 theo hướng đi thôn ĐĐ 3m70 là đến đầu vết trượt đất, vết có kích thước 1m00 x 7cm, vết có chiều Ủy ban nhân dân xã đi thôn ĐĐ, đầu và cuối vết cách mép đường bên phải lần lượt là 1m20 và 95cm.

+ Kết quả khám phương tiện xe mô tô biển số 34K1 - 041.73, nhãn hiệu Yamaha, màu sơn xanh, loại xe Exciter xác định: Tại đầu múp tay nắm người lái bên trái có vết xước nhựa, kích thước 3,5cm x 2cm, vết có chiều từ phải qua trái, từ dưới lên trên; Góc mặt lạt phía trước bên trái có vết xước nhựa kích thước 7cm x 3cm, vết có chiều từ trước về sau; cách cuối vết 3cm phần ốp nhựa mặt lạt bên trái này có vết xước nhựa kích thước 9cm x 3cm, vết có chiều từ trước về sau; Ốp nhựa mặt lạt đầu xe, phần mép người bên trái sát kính đèn chiếu sáng có vết xước nhựa, kích thước 4cm x 0,5cm, vết có chiều từ trước về sau; Toàn bộ phần mặt lạt bị đẩy bung, rời khỏi vị trí ban đầu; Phần cánh yếm bên trái, toàn bộ nắp nhựa phía trên rời khỏi vị trí ban đầu, vị trí sát nắp nhựa cánh yếm có vết xước nhựa kích thước 1,5cm x 0,2cm, vết có chiều từ trước lại sau; Vị trí mặt ngoài cánh yếm bên trái có vết xước sơn nhựa, kích thước 7cm x 12cm, vết có chiều từ trước về sau; Đầu chắn bùn bánh trước bên trái có vết xước sơn kích thước 4cm x 0,3cm, vết có chiều từ trước về sau; Mặt ngoài cần sang số do lực tác động làm cần sang số ép sát vào vỏ lôc máy, vết có chiều từ trước về sau, từ trái sang phải làm cần sang số lệch so với vị trí ban đầu là 3cm; Đèn xin đường phía sau bên trái bị bật, gãy nắp còn treo lủng lẳng; Toàn bộ nắp cánh yếm bên phải bị bật, rời khỏi vị trí ban đầu.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 76/GDPY ngày 18/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não (vỡ xương vòm sọ).

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình đã bồi thường cho gia đình bà P tổng số tiền 150.000.000đ. Những người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu bồi thường thêm về trách nhiệm dân sự, có đơn xin bãi nại và miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 34K1 – 041.73 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Nguyễn Mạnh H, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Sách đã trả lại cho Nguyễn Mạnh H. Hiện giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Mạnh H đang lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 32/CT-VKS-NS, ngày 30/6/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị hại đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp khác của bị hại – ông Phạm Đình Đ tại phiên tòa trình bày: Tai nạn xảy ra bản thân gia đình ông và bị cáo đều không mong muốn, tuy nhiên bị cáo là người có nhân thân tốt, sự việc xảy ra bị cáo và gia đình đã cố gắng hết sức để khắc phục hậu quả, bản thân bị cáo còn trẻ, chưa có gia đình, đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, bố bị cáo bị bệnh tâm thần, mẹ bị cáo sức khỏe yếu nên mọi việc trong gia đình đều do bị cáo gánh vác. Do đó, ông Đ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, hoàn cảnh của bị cáo để cho bị cáo được hưởng án treo, được cải tạo tại địa phương với mức án thấp nhất và gia đình ông không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; Về hình phạt chính: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H từ 14 tháng đến 16 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 28 đến 32 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã NH, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo 01 Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Mạnh H đang lưu giữ tại hồ sơ vụ án theo điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Nam Sách, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có

ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Mạnh H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, người đại diện hợp pháp của bị hại, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường và khám phương tiện, kết luận giám định pháp y và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 08/4/2020 tại trục đường xã AB, huyện NS, tỉnh HD, Nguyễn Mạnh H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 34K1 – 041.73 đi theo hướng Ủy ban nhân dân xã AB đi thôn ĐĐ do không tuân thủ về quy định tốc độ xe chạy trên đường nên xảy ra va chạm với bà Phạm Thị P, sinh năm 1965 đi bộ cùng chiều phía trước. Hậu quả bà P bị chấn thương sọ não và tử vong ngày 10/4/2020 tại gia đình.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, gây thiệt hại rất nghiêm trọng cho tính mạng của bà P. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông phải tuyệt đối tuân thủ các quy tắc giao thông đường bộ để đảm bảo an toàn, không gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông. Do không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi tầm nhìn bị hạn chế và khi có người đi bộ dẫn đến xe mô tô do bị cáo điều khiển đã đâm vào phía sau bà P đang đi bộ cùng chiều. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ gây hậu quả bà P chết nên đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và tỏ ra ăn năn hối cải; sau khi tai nạn xảy ra đã tích cực bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; đại diện theo pháp luật của bị hại có đơn xin bãi nại và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Xét: Nguyên nhân dẫn đến tai nạn và hậu quả bà Phạm Thị P chết do chấn thương sọ não là do lỗi của bị cáo, tuy nhiên nguyên nhân khách quan dẫn đến tai nạn là do thời điểm đó trời tối, không có đèn đường, bị cáo mãi nhìn phía

người đi bộ ngược chiều và ánh đèn pin của người đi bộ cùng chiều (ông V – chồng bà P) nên khó quan sát thấy bà P; gia đình bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Văn T bị bệnh tâm thần hiện đang hưởng trợ cấp xã hội của Phòng lao động và thương binh xã hội huyện Nam Sách, bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự theo quy định của Nhà nước. Bản thân bị cáo lại là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, sự việc xảy ra bị cáo ngay lập tức cùng gia đình bà P đưa bà P đi cấp cứu tại bệnh viện; khi bà P mất bị cáo và gia đình đến thăm hỏi, động viên và tự nguyện bồi thường 150.000.000đ là thể hiện sự ăn năn hối cải và mong muốn khắc phục hậu quả do mình gây ra nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà để bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành công dân tốt và thể hiện sự nhân đạo của pháp luật là phù hợp với quy định tại Điều 65 BLHS.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 34K1 – 041.73 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Nguyễn Mạnh H, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Sách đã trả lại cho Nguyễn Mạnh H là phù hợp nên HĐXX không phải giải quyết.

Trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo Nguyễn Mạnh H đang lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Sau tai nạn xảy ra bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000đ, đại diện bị hại đã nhận đủ số tiền không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự, xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Mạnh H và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên không xem xét, giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm bị cáo khỏi nơi cư trú đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333

Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H 14 (mười bốn) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 28 (Hai mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã NH, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trả lại giấy phép lái xe số 240131017517 hạng A1 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang cấp ngày 01/8/2013, có giá trị không thời hạn cho bị cáo khi bản án có hiệu lực pháp luật (trả tại trụ sở Tòa án).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- VKSND huyện Nam Sách;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện Nam Sách;
- Chi cục THADS huyện Nam Sách;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Diệp

